

Ngày 30/09/2025	1,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-22.2%	-17.6%

	Q3/25	
ROE	-6.3%	+/- YoY ▲ 0.5%

	Q3/25		
DT thuần	2.14	QoQ	YoY
		▼ 0.17 ▼ 7.3%	▲ 0.50 ▲ 30.5%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	5.90	YoY
		▲ 2.01 ▲ 51.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	0.29	QoQ	YoY
		▲ 0.13 ▲ 82.2%	▼ 0.09 ▼ 23.3%
	tỷ VNĐ		

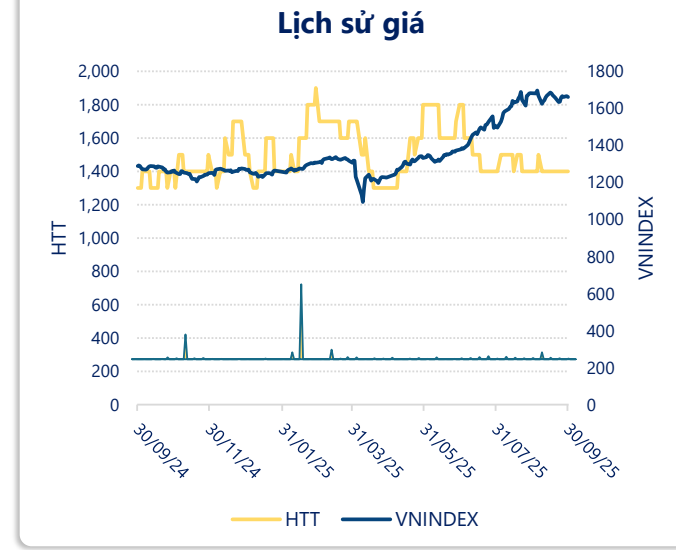
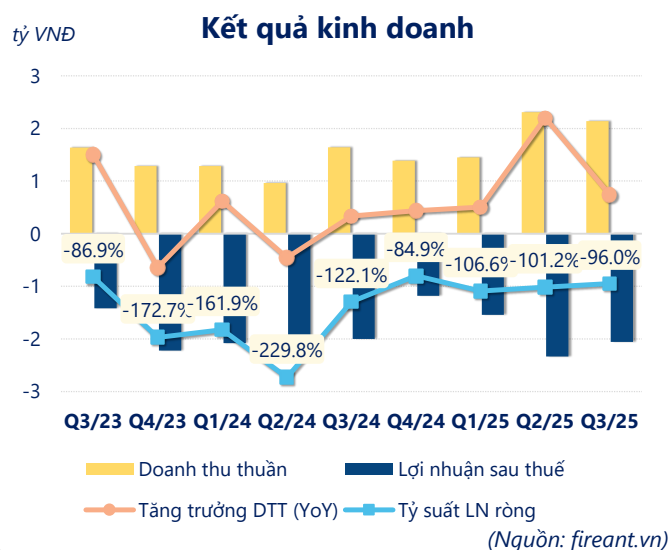
	9T 2025	
LN gộp	1.13	YoY
		▲ 0.23 ▲ 25.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-1.58	QoQ	YoY
		▲ 0.92 ▲ 37.0%	▲ 0.21 ▲ 12.0%
	tỷ VNĐ		

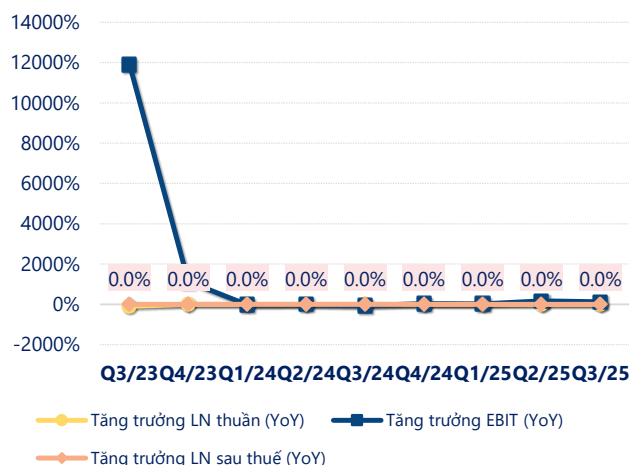
	9T 2025	
LN thuần	-5.36	YoY
		▲ 0.40 ▲ 6.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-2.05	QoQ	YoY
		▲ 0.29 ▲ 12.2%	▼ 0.05 ▼ 2.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	-5.93	YoY
		▲ 0.36 ▲ 5.7%
	tỷ VNĐ	

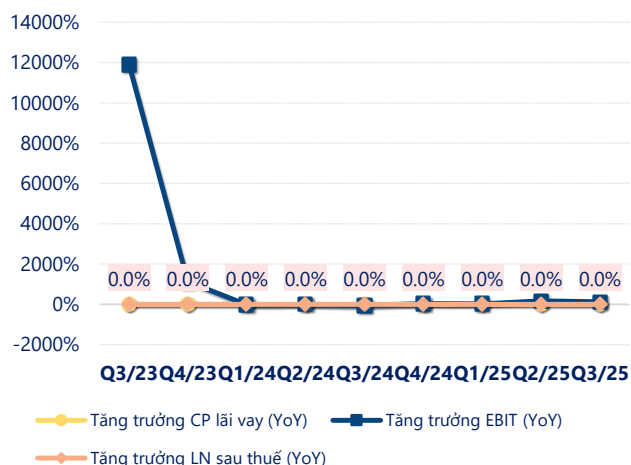


Tăng trưởng lợi nhuận



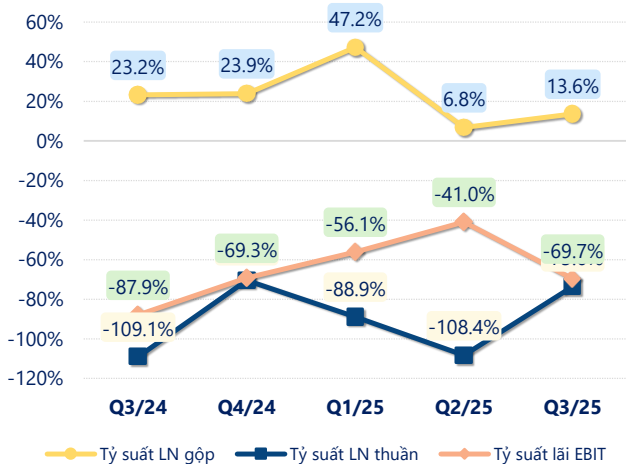
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



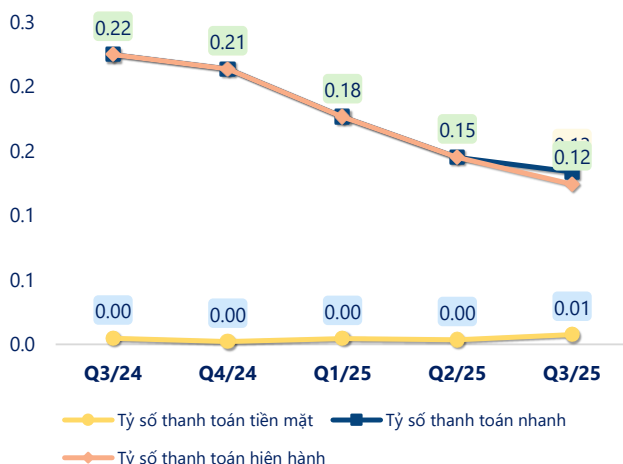
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



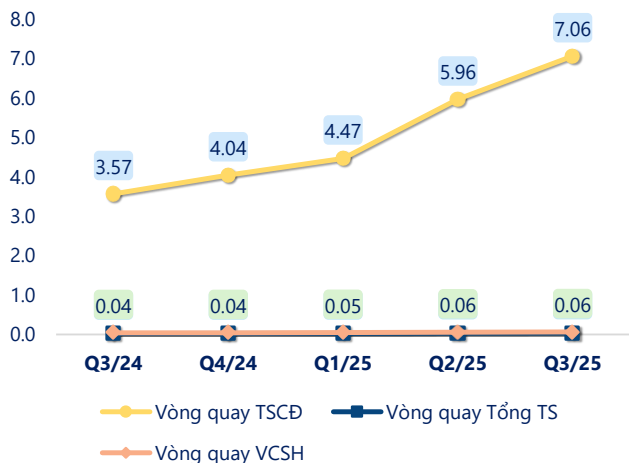
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



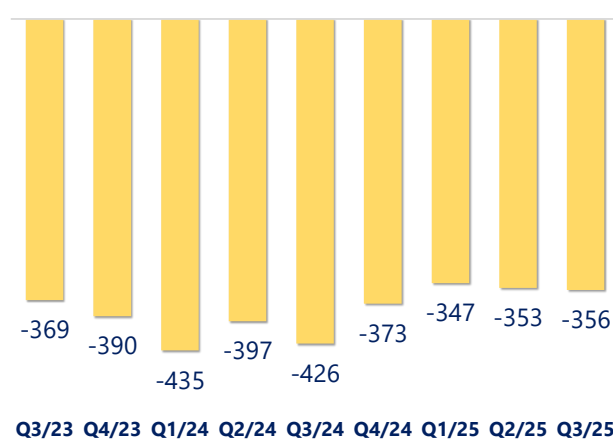
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2.14	1.64	30.5%	5.90	3.89	51.7%
Giá vốn hàng bán	1.85	1.26	46.8%	4.76	2.98	59.8%
Lợi nhuận gộp	0.29	0.38	-23.3%	1.13	0.90	25.1%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	-73.9%
Chi phí TC	0.56	0.56	0.6%	2.68	2.68	0.1%
Chi phí lãi vay	0.56	0.56	0.6%	2.68	2.68	0.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.30	1.61	-19.0%	3.81	3.98	-4.2%
LN thuần từ HĐKD	-1.58	-1.79	12.0%	-5.36	-5.76	6.8%
Lợi nhuận khác	-0.48	-0.21	-128%	-0.57	-0.54	-6.3%
LN trước thuế	-2.05	-2.00	-2.7%	-5.93	-6.29	5.7%
Lợi nhuận sau thuế	-2.05	-2.00	-2.7%	-5.93	-6.29	5.7%
LNST của CĐ cty mẹ	-2.05	-2.00	-2.7%	-5.93	-6.29	5.7%

(Nguồn: fireant.vn)

